Ngày soạn:

Ngày dạy:

**BÀI 10: MẸ THIÊN NHIÊN**

**I. MỤC TIÊU** (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

1. Kiến thức:

- Nhận biết được văn bản thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.

- Nhận biết được tác dụng của một số yếu tố, chi tiết trong văn bản thông tin; cách triển khai văn bản thông tin theo trật tự thời gian và theo quan hệ nhân quả; tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong văn bản.

- Chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản; chỉ ra được những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân.

- Nhận biết dấu chấm phẩy; các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ và công dụng của chúng.

2. Năng lực: Bước đầu viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện; tóm tắt được nội dung trình bày của người khác.

3. Phẩm chất: Yêu quý, trân trọng thiên nhiên, tạo vật và sự sống của muôn loài.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Máy chiếu, máy tính, Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm, Phiếu học tập, Bảng kiểm tra, đánh giá thái độ làm việc nhóm, rubic chấm đoạn văn, bài trình bày của HS.

**2. Học liệu:** Sgk, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, phiếu học tập, ....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 124; 125 DẠY HỌC ĐỌC HIỂU**

**VĂN BẢN: LỄ CÚNG THẦN LÚA CỦA NGƯỜI CHƠ –RO**

**1. TRƯỚC GIỜ HỌC**

**- Ổn định tổ chức:**

**- Kiểm tra sự chuẩn bị bài của học sinh:** Kiểm tra việc soạn bài. Học sinh kiểm tra chéo.

**- Kiểm tra bài cũ:**

**2.TRONG GIỜ HỌC**

**Hoạt động 1: Khởi động và xác định vấn đề học tập**

1.1. Mục tiêu: Thu hút sự chú ý, tạo hứng thú học tập; kết nối những bài học trước đó; huy động tri thức nền và trải nghiệm của HS.

1.2. Nội dung: Hs lắng nghe yêu cầu thực hiện.

1.3. Cách thức: Giao nhiệm vụ cho học sinh.

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| *- GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh: Đây là loài cây gì? Loại cây ấy có vai trò như thế nào đối với đời sống của nhân dân ta? Hãy chia sẻ với các bạn một lễ hội về cây lúa mà em biết.*  Để cây lúa giữ xanh lá đòng, vững vàng năng suấtNăng suất lúa vụ Mùa trên địa bàn tỉnh ước đạt 54 tạ/ha - Kinh tế - Cổng  thông tin điện tử tỉnh Vĩnh Phúc  *- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới:* Cây lúa nước đã gắn bó với dân tộc từ thuở hồng hoang, hạt ngọc trời đã nuôi dưỡng biết bao thế hệ. Vậy, qua lễ cúng thần lúa của người Chơ -ro muốn thể hiện điều gì? Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu. | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ cởi mở, thân thiện những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.* |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức, kĩ năng mới**

2.1. Mục tiêu: Nắm được những thông tin về thể loại, giải nghĩa từ khó trong văn bản. Nắm được cách đọc, tóm tắt và chia bố cục văn bản. Nắm được nội dung và nghệ thuật của văn bản.

2.2. Nội dung: Hs sử dụng sách giáo khoa, đọc văn bản theo hướng dẫn của giáo viên.

2.3. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu chung**  **NV:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  *-* GV yêu cầu HS dựa vào sgk và hiểu biết của mình,  *-* GV hướng dẫn cách đọc. Hướng dẫn HS cách đọc.  GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.  - GV giải nghĩa một số từ khó: *gùi, chế độ mẫu hệ.*  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, dựa vào văn bản vừa đọc và phần Tri thức ngữ văn, hãy trả lời câu hỏi:  *+ Thể loại của văn bản?*  *+ Chỉ ra các đặc điểm của thể loại văn bản: nhan đề, sa-pô, trình tự diễn ra sự việc, các phương thức biểu đạt.*  *+ Xác định bố cục văn bản.*  - HS lắngnghe.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận.  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV chuẩn kiến thức: Đây là một văn bản thuyết minh thuật lại sự kiện lễ cúng thần lúa của người Cha-ro. Các sự kiện được trình bày theo trình tự thời gian, các thông tin được đảm bảo tính chính xác, có dẫn nguồn ảnh (địa chỉ trang web), có nhan đề và phần sa-pô tóm tắt nội dung bài viết.  **Hoạt động 2. Tìm hiểu chi tiết:**  **NV:**  **Bước 1: chuyểngiaonhiệmvụ**  - GV đặt câu hỏi gợi mở:  *+ Phần đầu văn bản, tác giả đã giới thiệu lễ cúng diễn ra vào thời gian nào? Mục đích của lễ hội?*  *- GV yêu cầu HS thảo luận: Tìm trong SGK, những hoạt động nào được diễn ra?*   |  |  | | --- | --- | | **Diễn biến** | **Các hoạt động** | | *Trước khi cúng Thần lúa* |  | | *Trong khi cúng Thần lúa* |  | | *Sau khi cúng Thần lúa* |  |   + Xác định các yếu tố của văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện được thể hiện qua đoạn văn sau: *Khi cúng xong, mọi người trở lên nhà sàn chính để dự tiệc…. tưng ừng, náo nhiệt?*  GV gợi ý, hãy tìm câu văn tường thuật sự kiện, câu miêu tả sự kiện, câu thể hiện cảm xúc người viết.  Qua đó em có nhận xét gì về đặc điểm VB thuyết minh thuật lại sự kiện.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:   |  |  | | --- | --- | | **Diễn biến** | **Các hoạt động** | | *Trước khi cúng Thần lúa* | - Làm cây nêu.  - Buổi sáng, người phụ nữ lớn tuổi ra rẫy đi rước hồn lúa, đi cắt lúa cắm trên bàn thờ. | | *Trong khi cúng Thần lúa* | - Lễ cúng bắt đầu vào buổi trưa  - Lễ vật: gà, heo, rượu cần, bông lúa, hoa quả. Các loại bánh.  - Người cúng: già làng hoặc chủ nhà.  - Nhạc đệm của dàn cồng chiêng.  🡪 Các nghi thức tạo nên bầu không khí thiêng liêng, vừa thể hiện sự gắn bó, gần gũi giữa thần linh, thiên nhiên, vũ trụ và con người. | | *Sau khi cúng Thần lúa* | - Dự tiệc: người phụ nữ lớn tuổi nhất sẽ uống li rượu đầu tiên.  - Mọi người ăn uống, nhảy múa, ca hát…. |   **- Xác định các yếu tố** của văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện được thể hiện qua đoạn văn sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tường thuật sự kiện | Miêu tả sự kiện | Cảm xúc của người viết | | Khi cúng xong mọi người trở lên sàn chính để dự tiệc. | Mở đấu buổi tiệc, theo truyền thống mằu hệ, người phụ nữ lớn tuổi nhất trong gia đinh sê uống li rượu đầu tiên, sau đó mới mời khách theo thứ bậc tuổi tác. Trong thời gian dự tiệc, mọi người vừa ăn uống vui vè, vừa nhảy múa, ca hát trong âm thanh trầm bổng, dặt dìu cùa dàn cóng chiêng và nhiểu nhạc cụ dân tộc khác như đàn tre, kèn mòi, kèn lúa,... | Thật tưng bừng náo nhiệt |   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  =>Ghi lên bảng  **Hoạt động 3: Tổng kết.**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **GV đặt câu hỏi:**  *+ VB cung cấp những thông tin gì?*  *+ Nghệ thuật được thể hiện qua văn bản?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức =>Ghi lên bảng. | **I. Tìm hiểu chung**  ***1. Tácgiả - Tác phẩm:***  - Văn Quag, Văn Tuyên*.*  - Trích Báo dâ tộc và miền núi, ngày 4/4/2007.  ***2. Đọc, tìm hiểu chú thích, bố cục:***  - Thể loại: Thuyết minh thuật lại một sự kiện.  *-* ***Bố cục****:*  *+* P1: *từ đầu 🡪 trên bài thờ*: Trước khi cúng Thần Lúa  *+* P2: *tiếp theo 🡪 vũ trụ và con người:* Trong khi cúng Thần Lúa  *+* P3: *còn lại:* Sau khi cúng Thần Lúa  🡪 VB theo trình tự thời gian  **II. Đọc – Tìm hiểu chi tiết:**  ***1. Trước khi cúng Thần Lúa:***  - Thời gian: 15-30/3 âm lịch  - Mục đích: tạ ơn thần linh đã cho một mùa bội thu, cầu xin mưa thuận gió hòa để vụ mùa sau no đủ.  - Chuẩn bị:  + Làm cây nêu  + Đi rước hồn lúa  ***2. Trong khi cúng Thần Lúa***  - Lễ cúng bắt đầu vào buổi trưa  - Lễ vật: gà, heo, rượu cần, bông lúa, hoa quả. Các loại bánh  - Người cúng: già làng hoặc chủ nhà  - Nhạc đệm của dàn cồn chiêng  🡪 Các nghi thức tạo nên bầu không khí thiêng liêng, vừa thể hiện sự gắn bó, gần gũi giữa thần linh, thiên nhiên, vũ trụ và con người.  ***3. Sau khi cúng Thần Lúa***  - Mọi người cùng dự tiệc, ăn mừng.  - Phần cuối: cảm nhận, suy nghĩ của tác giả.  **III. Tổng kết**  ***1. Nội dung***  - VB tường thuật lại lễ cúng Thần Lúa của người Cha-ro.  ***2. Nghệ thuật***  - Mang đặc điểm đặc trưng cho văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện:  + Các hoạt động trình bày theo trình tự thời gian.  + Kết hợp tường thuật với miêu tả, biểu cảm, kết hợp sử dụng ngôn ngữ và hình ảnh.  + Thông tin về sự kiện đảm bảo tính chính, độ tin cậy. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

3.1. Mục tiêu: Củng cố kiến thức.

3.2. Nội dung: Sử dụng sách giáo khoa, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

3.3. Tổ chức thực hiện: Hoàn thành bảng thông tin sau còn thiếu.

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| *- GV đặt câu hỏi: VB giúp em hiểu gì về mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên*  *- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.* | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời các câu hỏi* |

**Hoạt động 4: Vận dụng**

4.1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

4.2. Nội dung: Sử dụng kiến thức đã học để trả lời.

4.3. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| *- GV yêu cầu HS:* Trong các bài ca dao đã học, em thích nhất bài ca dao nào? Hãy viết thành đoạn văn ngắn 5-7 câu nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp quê hương đất nước thể hiện qua bài ca dao đó.  *- GV yêu cầu HS:*Tìm đọc thêm các văn bản thuật lại các sự kiện lễ hội trên sách, báo, mạng In-tơ-nét và chỉ ra các đặc điểm đặc trưng của VB thuyết minh thuật lại một sự kiện?  *GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.GV đưa ra một số phương án:* | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành BT.* |

**3. SAU GIỜ HỌC:** HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:

a. Phần vừa học:

Nắm nội dung và nghệ thuật của văn bản.

b. Phần sắp học: **Văn bản:TRÁI ĐẤT – MẸ CỦA MUÔN LOÀI**

Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của văn bản.

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**Tiết 126 – 127 DẠY HỌC ĐỌC HIỂU**

**VĂN BẢN: TRÁI ĐẤT – MẸ CỦA MUÔN LOÀI**

**1. TRƯỚC GIỜ HỌC**

**- Ổn định tổ chức:**

**- Kiểm tra sự chuẩn bị bài của học sinh:** Kiểm tra việc soạn bài. Học sinh kiểm tra chéo.

**- Kiểm tra bài cũ:**

**2.TRONG GIỜ HỌC**

**Hoạt động 1: Khởi động và xác định vấn đề học tập**

1.1. Mục tiêu: Thu hút sự chú ý, tạo hứng thú học tập; kết nối những bài học trước đó; huy động tri thức nền và trải nghiệm của HS.

1.2. Nội dung: Hs lắng nghe yêu cầu thực hiện.

1.3. Cách thức: Giao nhiệm vụ cho học sinh.

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh và trả lời: Từ các hình ảnh, em cảm nhận như thế nào về thiên nhiên quanh em? Vì sao TĐ được mệnh danh là “hành tinh xanh”?  Những hình ảnh Trái Đất ấn tượng nhất từ vệ tinh - VnExpressÔ nhiễm môi trường đất ở Việt Nam  Bảo vệ trái đất - sứ mạng sống còn của cả loài người - Báo Đắk Lắk điện tử  *- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới:* Trái Đất – hành tinh duy nhất cho đến hiện nay có sự sống của con người và các loài sinh vật. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu kĩ hơn về Trái Đất – mẹ của muôn loài. | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ cởi mở, thân thiện những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.* |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức, kĩ năng mới**

2.1. Mục tiêu: Nắm được những thông tin về thể loại, giải nghĩa từ khó trong văn bản. Nắm được cách đọc, tóm tắt và chia bố cục văn bản. Nắm được nội dung và nghệ thuật của văn bản.

2.2. Nội dung: Hs sử dụng sách giáo khoa, đọc văn bản theo hướng dẫn của giáo viên.

2.3. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu chung**  **NV:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  *-* GV yêu cầu HS dựa vào phần chuẩn bị ở nhà và hiểu biết của mình, *em hãy giới thiệu đôi nét về tác giả và tác phẩm?*  *-* GV hướng dẫn cách đọc: GV hướng dẫn HS đây là một văn bản thông tin có văn phong khoa học nên cần đọc văn bản to, rõ ràng, khách quan, không diễn cảm quá mức.  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, dựa vào văn bản vừa đọc, hãy trả lời câu hỏi:  *+ Thể loại của văn bản? Em hãy nhắc lại đặc điểm của thể loại văn bản?*  *+ Các trình bày chữ viết trong nhan đề, sapo và các đề mục có gì khác với các đoạn văn trong văn bản?*  - HS lắng nghe.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận.  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  **Hoạt động 2. Tìm hiểu chi tiết:**  **NV1:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, trả lời câu hỏi:  + *Trong đoạn 1, những chi tiết cho biết Trái Đất là hành tinh có sự sống đa dạng và phong phú?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm: Các chi tiết  + Trái Đất là hành tinh xanh, nơi nương thân của chúng ta và muôn loài trong không gian mênh mông bao la của vũ trụ.  + Trái Đất là một hành tinh sống động, vì những hoạt động địa chất không ngừng của nó đã đánh thức và nuôi dưỡng sự sống….  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  =>Ghi lên bảng  **NV2:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, hoàn thành phiếu HT sau:   |  |  | | --- | --- | | Mốc thời gian | Các chi tiết | | Cách đây 140 triệu năm |  | | Cách nay khoảng 6 triệu năm |  | | Cách đây khoảng 30000 đến 40000 năm |  |   *+ Em có nhận xét gì về sự sống của các loài trên Trái Đất*  *+ Các con số cho thấy quá trình hình thành sự sống trên Trái Đất diễn ra như thế nào?*  *+ Tại sao TĐ được xem là “mẹ nuôi dưỡng muôn loài”?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:   |  |  | | --- | --- | | Mốc thời gian | Các chi tiết | | Cách đây 140 triệu năm |  | | Cách nay khoảng 6 triệu năm | Tiền thân loài người xuất hiện | | Cách đây khoảng 30000 đến 40000 năm | Người tinh khôn xuất hiện |   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  =>Ghi lên bảng  **Hoạt động 3: Tổng kết.**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **GV đặt câu hỏi:**  *+ VB cung cấp những thông tin gì?*  *+ Nghệ thuật được thể hiện qua văn bản?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức =>Ghi lên bảng. | **I. Tìm hiểu chung**  ***1. Tácgiả - Tác phẩm:***  - Tên: Trinh Xuân Thuận  - Xuất xứ: in trong *Nguồn gốc – nỗi hoài niệm về những thuở ban đầu.*  ***2. Đọc, tìm hiểu chú thích***  - Thể loại: VB thông tin.  - Bố cục 2 phần  + P1: từ đầu 🡪 ý thức con người: Giới thiệu về Trái Đất.  + P2: còn lại: sự sống hình thành trên Trái Đất  **II. Đọc – Tìm hiểu chi tiết:**  ***1. Giới thiệu về Trái Đất***  - Là hành tinh duy nhất, nơi con người và muôn loài cùng tồn tại, sinh sống.  - Cách gọi “hành tinh xanh” cho thấy sự trân trọng, yêu mến của tác giả dành cho Trái Đất.  ***2. Mẹ nuôi dưỡng muôn loài***  - Sự sống trên TĐ đã xuất hiện từ cách đây 140 triệu năm, các loài sinh vật vô cùng đa dạng và phong phú.  - Sự xuất hiện của con người khiến lịch sử sự sống từ đó bắt đầu tăng tốc, tiến hóa nhanh chóng.  - Tất cả các sinh vật trên Trái Đất đều được mẹ thiên nhiên nuôi dưỡng  🡪 TĐ là môi trường sống cho muôn loài  **III. Tổng kết**  ***1. Nội dung***  Văn bản đề cập đến sự hình thành và vai trò của Trái Đất với sự sống của muôn loài.  ***2. Nghệ thuật***  - VB thông tin với số liệu, chứng cứ khoa học cụ thể, rõ ràng |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

3.1. Mục tiêu: Củng cố kiến thức.

3.2. Nội dung: Sử dụng sách giáo khoa, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

3.3. Tổ chức thực hiện: Hoàn thành bảng thông tin sau còn thiếu.

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| *- GV yêu cầu HS trả lời: Hãy chỉ ra các đặc điểm đặc trưng của văn bản thông tin được thể hiện qua văn bản.*  *- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.* | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời các câu hỏi* |

**Hoạt động 4: Vận dụng**

4.1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

4.2. Nội dung: Sử dụng kiến thức đã học để trả lời.

4.3. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| *- GV yêu cầu HS:*Chúng ta cần làm gì để giữ cho Trái Đất mãi là “hành tinh xanh”? Hãy trình bằng bằng một đoạn văn vắn nêu suy nghĩ của em về vấn đề trên.  *- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.* | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành BT.* |

**3. SAU GIỜ HỌC:** HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:

a. Phần vừa học:

Nắm nội dung và nghệ thuật của văn bản.

b. Phần sắp học: Đọc kết nối chủ điểm: **Văn bản: HAI CÂY PHONG**

Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của văn bản.

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM** Văn bản: **HAI CÂY PHONG**

**(Tiết: 128)**

**1. TRƯỚC GIỜ HỌC**

**- Ổn định tổ chức:**

**- Kiểm tra sự chuẩn bị bài của học sinh:** Kiểm tra việc soạn bài. Học sinh kiểm tra chéo.

**- Kiểm tra bài cũ:**

**2.TRONG GIỜ HỌC**

**Hoạt động 1: Khởi động và xác định vấn đề học tập**

1.1. Mục tiêu: Thu hút sự chú ý, tạo hứng thú học tập; kết nối những bài học trước đó; huy động tri thức nền và trải nghiệm của HS.

1.2. Nội dung: Hs lắng nghe yêu cầu thực hiện.

1.3. Cách thức: Giao nhiệm vụ cho học sinh.

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| GV cho HS thảo luận theo phiếu học tập: *Chia sẻ của em về quê hương mình?*    *- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới:* Quê hương trong trái tim, tiềm thức, trí nhớ của mỗi người là khác nhau, có người yêu giọt sương trên cánh đồng, có người nhớ về cánh diều trên triền đê, có người lại thương nhớ bát canh cua, quả cà muối của nội.... Vậy quê hương trong trí nhớ của nhà văn Ai- ma - tốp một người con của làng Ku - ku -rêu của đất nước Cư- rơ- gư- xtan bên kia bán cầu có gì đặc biệt, cô và các con sẽ cùng nhau tìm hiểu bài học hôm nay. | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành BT.* |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức, kĩ năng mới**

2.1. Mục tiêu: Nắm được những thông tin về thể loại, giải nghĩa từ khó trong văn bản. Nắm được cách đọc, tóm tắt và chia bố cục văn bản. Nắm được nội dung và nghệ thuật của văn bản.

2.2. Nội dung: Hs sử dụng sách giáo khoa, đọc văn bản theo hướng dẫn của giáo viên.

2.3. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **NV1**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS: *Dựa vào tìm hiểu ở nhà, em hãy giới thiệu về tác giả và tác phẩm?*  *-* GV hướng dẫn cách đọc: Gv tổ chức cho HS đọc. Lưu ý học sinh cách đọc thể hiện được cảm xúc của nhân vật trong VB.  - GV yêu cầu HS đọc và chia bố cục  - HS lắng nghe.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức =>Ghi lên bảng  **Hoạt động 2: Đọc – Tìm hiểu chi tiết**  **NV 1:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS:  *+ Tìm những chi tiết cho thấy hai cây phong “có tiếng nói riêng và hẳn có một tâm hồn riêng*  *+ Hai cây phong được nhân vật tôi cảm nhận như thế nào?*  *+Tại sao khi trưởng thành, tác giả khám phá được điều bí ẩn của hai cây phong nhưng vẫn không cảm thấy vỡ mộng?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  **- Tìm các chi tiết:**  + Dù ngày hay đêm, chúng vẫn nghiêng ngả thân cây, lay động lá cành, không ngớt tiếng rì rào theo nhiều cung bậc khác nhau.  + Có khi tưởng chừng như một làn sóng thủy triều dâng lên, tiếng thì thầm thiết tha nồng thắm truyền qua lá cành, tiếng thở dài như thương tiếc người nào….  + Hai cây phong nghiêng ngả tấm thân dẻo dai và reo vù vù hư có một ngọn lửa bốc cháy rừng rực.  - Cảm nhận cây phong bằng thính giác, thị giác và bằng cả tâm hồn.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánhgiákếtquảthựchiệnnhiệmvụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức =>Ghi lên bảng  **NV2:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS:  *+ Trong đoạn văn tiếp theo, tác giả đã kể về kỉ niệm nào?*  + Em hiểu thế nào về cảm xúc của nhân vật qua câu văn: *vụt mở trước mắt chúng tôi cả thế giới đẹp đẽ vô ngần của không gian bao la và ánh sáng.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức =>Ghi lên bảng  Gv bổ sung:  **Hoạt động 3: Tổng kết:**  **NV:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  *+ Văn bản đề cập đến nội dung gì?*  *+ Nghệ thuật văn bản?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng. | **I. Tìm hiểu chung**  ***1. Tác giả - tác phẩm:***  **- Ai-ma-tốp**(1929-2008) là nhà văn nước Cư-rơ-gư-xtan. Ông được nhận danh hiệu “Giáo sư danh dự” của trường Đại học tổng hợp quốc gia Mat-xcơ-va. (2004)  - Trích phần đầu truyện vừa “*Người thầy đầu tiên”.*  ***2. Đọc, chú thích, bố cục***  ***+*** Phần 1: *từ đầu 🡪 chiếc gương thần xanh:* Hình ảnh hai cây phong  ***+*** Phần 2: *còn lại:* Hai cây phong gắn liền với những kỉ niệm thời thơ ấu  **II. Đọc – Tìm hiểu văn bản:**  ***1. Hình ảnh cây phong trong tâm trí nhân vật***  - Hai cây phong như có tâm hồn, tình cảm riêng:vừa dịu dàng thân thương, vừa dẻo dai, dũng mãnh.  - Nhân vật cảm nhận vẻ đẹp của hai cây phong bằng cảm xúc, tâm hồn.  - Cây phong là một phần kí ức tuổi thơ của nhân vật về ngôi làng.  🡪 Nhân vật “tôi” thấu hiểu 2 cây phong với suy nghĩ - tình cảm đặc biệt.  - Nghệ thuật:  + Sử dụng các yếu tố miêu tả.  + BP nghệ thuật nhân hoá, hình ảnh so sánh.  + Thể hiện tố chất hội hoạ và âm nhạc, tâm hồn nghệ sĩ của tác giả.  🡪 Hai cây phong là biểu tượng của quê hương, luôn gắn với tình yêu quê tha thiết.  ***2. Hai cây phong gắn liền với những kỉ niệm thời thơ ấu***  - Kỷ niệm của những lần phá tổ chim.  🡪 Bọn trẻ như những chú chim non ngây thơ ngộ nghĩnh và nghịch ngợm  - Quả đồi có 2 cây phong là nơi hội tụ niềm vui của trẻ thơ.  - Đứng từ trên cao quan sát. tất cả tạo nên 1 bức tranh thiên nhiên đầy quyến rũ, bí ẩn vì nó gợi lên những vùng đất, con sông bí ẩn, mà lũ trẻ chưa từng biết đến.  🡪Hai cây phong không chỉ mở rộng tầm mắt mà còn nâng cánh ước mơ cho những em bé làng Ku-ku-rêu hướng tới chân trời xa xôi, tươi sáng.  - Nghệ thuật:  + Miêu tả đặc sắc  + NT nhân hoá.  - Thể hiện Tình cảm yêu quí, gần gũi, thân thuộc như người thân.  **III. Tổng kết**  ***1. Nội dung – Ý nghĩa:***  - Văn bản là những cảm nhận của tác giả về hình ảnh hai cây phong và kí ức về bạn bè thời thơ ấu.  ***2. Nghệ thuật***  - Nghệ thuật miêu tả kết hợp biểu cảm đặc sắc, tinh tế; ngôn từ chọn lọc.  - Nghệ thuật nhân hóa, so sánh. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

3.1. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học

3.2. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

3.3. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| *- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:*  1. Qua văn bản, em cảm nhận hai cây phong có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống của nhân vật tôi?  2. Từ đoạn trích hai cây phong, bức thông điệp mà tác giả muốn gửi tới bạn đọc điều gì?  *- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.* | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời các câu hỏi: HS tự nêu lên cảm nhận, cách đánh giá của mình.* |

**Hoạt động 4: Vận dụng**

4.1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

4.2. Nội dung: Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

4.3. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| *- GV yêu cầu HS:*Theo em, thiên nhiên có vai trò như thế nào đối với cuộc sống của chúng ta?  *- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.* | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành BT.* |

**3. SAU GIỜ HỌC:** HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

a. Phần vừa học:

- Nắm được tác giả và tác phẩm.

- Nắm nội dung, nghệ thuật của bài học.

b. Phần sắp học: **Thực hành Tiếng Việt**

- Nắm được dấu chấm phẩy, phwong tiện giao tiếp phi ngôn ngữ.

- Vận dụng làm bài tập.